

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN G
Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 11-6-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG - TỈNH KIÊN G

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Thanh Giảng

2. Bà Phan Kim Liên

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên G tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Th - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS, ngày 09/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn B G**, sinh năm: 1986, tại Tri Tôn, An G; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết đọc, không biết viết; Con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; Anh chị em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: Đào Thị Minh S, sinh năm: 1985; Con 01 người sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 18/12/2018 bị Công an thị trấn Kiên Lương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị bắt tạm giữ ngày 25/02/2019 đến ngày 06/3/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Nguyễn X Th** (tên gọi khác: Tẹo), sinh năm 1986. Có mặt

Địa chỉ : Tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL, huyện Kl, tỉnh Kiên G.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Cao Hùng C**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL, huyện Kl, tỉnh Kiên G.. (vắng)

2/ Anh **Danh Thanh L**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL,

huyện KL, tỉnh Kiên G.. (vắng)

3/ Anh **Đào Thanh Ph**, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên G.. (có mặt)

4/ Anh **Đào Tuấn**, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Tổ 20, khu phố LB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên G.. (vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/02/2019, Nguyễn B G và Nguyễn X Th(tên gọi khác Tọ) xảy ra va chạm xe mô tô tại đầu hẻm 11 thuộc Tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên G. dẫn đến cự cãi và đánh nhau bằng tay không thì được Danh Thanh L và Đào Thanh Ph can ngăn, Ph chở Th về nhà. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/02/2019, Th cầm dao (dao màu trắng, dài khoảng 20 cm, mũi dao bằng) đi đến chỗ G đang ngồi tại nhà của Cao Hùng C (tên gọi khác Bé) thuộc tổ 8, khu phố LB, thị trấn KL, thấy vậy G bỏ chạy ra đầu hẻm thì bị Th nhặt viên gạch ném về phía G nhưng không trúng, G và Th dùng gạch ném nhau qua lại, tiếp đến G chạy đến quật ngã Th xuống đường, dùng chân kẹp tay cầm dao của Th rồi dùng tay cầm viên gạch đánh trúng vào vùng đầu và vùng vai Th gây thương tích thì được Đào T và mọi người can ngăn.

***Vật chứng vụ án:**

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kiên Lương thu giữ 01(một) viên gạch ống hình hộp chữ nhật bị vỡ, đầu gạch có bốn lỗ hình tròn, chiều dài 17cm, bốn cạnh bằng nhau, mỗi cạnh 07cm.

Đối với dao màu trắng, dài khoảng 20cm, mũi dao bằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 272/KL-PY ngày 18/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên G, kết luận đối với Nguyễn Xuân Th:

1.Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ và xơ cứng vùng trán phải (vết 1, 2).
- Sẹo mềm vùng ngực trái, vùng lưng trái và vùng hố chậu trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là 15% (mười lăm phần trăm).

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSKL ngày 13/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên G đã truy tố bị cáo Nguyễn B G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn B G phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, đề nghị mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Lương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* bị cáo đã khai nhận: vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/02/2019 tại hẻm 11 tổ 08, khu phố LB, thị trấn KL, huyện KI, tỉnh Kiên G., do mâu thuẫn về việc va chạm xe nên Nguyễn X Th cầm dao đi về phía G và dùng gạch ném G nhưng không trúng, G quật ngã Th xuống đường rồi dùng gạch đánh trúng vào vùng đầu và vùng vai Th gây thương tích. Hậu quả, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn X Th theo kết luận giám định là 15%.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng, lời khai của những người tham gia tố tụng, nên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn B G phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Th được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự ở địa Ph. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, đã cố ý dùng viên gạch ống (loại hung khí nguy hiểm) trực tiếp gây tổn hại sức khỏe cho anh Th một cách trái

pháp luật, nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình gây ra nhằm giáo dục bị cáo trở Th công dân tốt và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại anh Nguyễn X Th nên anh Th cần phải rút kinh nghiệm về cách xử sự trong cuộc sống hàng ngày.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, con còn nhỏ và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 việc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại nên áp dụng khoản 1 Điều 54 bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên gạch ống hình hộp chữ nhật bị vỡ, đầu gạch có bốn lỗ hình tròn, chiều dài 17cm, bốn cạnh bằng nhau, mỗi cạnh 07cm.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 9.216.000đ. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo và người bị hại thỏa thuận số tiền bồi thường 9.000.000đ và phía bị cáo đã thực hiện xong, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Tại tòa chị Đào Thị Minh S không yêu cầu giải quyết về số tiền chị đã bồi thường cho người bị hại theo yêu cầu của bị cáo nên miễn xét.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn B G phạm tội “cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn B G 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 25/02/2019.

2/ Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên gạch ống hình hộp chữ nhật bị vỡ, đầu gạch có bốn lỗ hình tròn, chiều dài 17cm, bốn cạnh bằng nhau, mỗi cạnh 07cm.

3/Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, tại tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên miễn xét.

Tại tòa chị Đào Thị Minh S không yêu cầu giải quyết về số tiền chị đã bồi thường cho người bị hại theo yêu cầu của bị cáo nên miễn xét.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn B G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/6/2019).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Kiên G;
- VKSND tỉnh Kiên G;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi Hành Án DS h.Kiên Lương;
- Những người TGT;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy